

Chuyên đề mở rộng Functional Programming in Java

&

Stream API

Mục tiêu

- ✓ Viết được biểu thức lambda, qua đó rút gọn và đơn giản hóa mã nguồn
- ✓ Vận dụng biểu thức lambda để viết được cú pháp gọi phương thức theo method reference để trỏ tới tên của chúng tương ứng ba loại (static, instance và constructor)
- ✓ Khai báo được default method giúp interface trong chương trình có thể tương thích ngược với các phiên bản mã nguồn cũ
- ✓ Sử dụng Stream API mới trong Java 8 để xử lý lấy dữ liệu từ tập hợp.

Bài thực hành số 1:

Yêu cầu: tạo lớp DemoLambda, trong đó:

- Tạo một interface Calculate và viết biểu thức lambda gọi tới nó.
- Vận dụng lambda để viết mã nguồn gọi interface Comparator thay vì viết anonymous class.

Code tham khảo:

```
package chuyende.lambda;
import java.util.ArrayList;
import java.util.Comparator;
import java.util.List;

/**
    * @author minhvufc
    */
public class DemoLambda {
```



```
List<Employee> lstBkap = new ArrayList<>();
  class Employee {
    String name;
    int age;
  private void sortEmp() {
    // 1. Old case
    Comparator<Employee> oldCase = new Comparator<Employee>() {
       @Override
       public int compare(Employee o1, Employee o2) {
         return o1.name.compareTo(o2.name);
       }
    };
    // 2. Lambda
    // Viết tường minh có đầy đủ: kiểu dữ liệu của đối số + từ khóa return.
    Comparator<Employee> lambdaCase = (Employee emp1, Employee emp2) ->
{
       return emp1.name.compareTo(emp2.name);
    };
    // Viết Lambda khai báo tường minh có return
    Comparator<Employee> lambdaCase2 = (emp1, emp2) -> {
       return emp1.age > emp2.age ? 1 : -1;
    };
    // Viết Labda lược bớt kiểu dữ liệu và return
    Comparator<Employee> lambdaCase3 = (o1, o2) ->
o1.name.compareTo(o2.name);
    lstBkap.sort(lambdaCase3);
  }
  interface Calculate {
    int operator(int a, int b);
  }
  void sieuMayTinh() {
    Calculate tong = (a, b) \rightarrow a + b;
```



```
Calculate tru = (a, b) -> a - b;
System.out.println("Tổng: " + tong.operator(1, 2));
}

/**
   * @param args the command line arguments
   */
public static void main(String[] args) {
   DemoLambda main = new DemoLambda();
}
```

Bài thực hành số 2:

Yêu cầu: tạo lớp DemoFunctionInterface, trong đó:

- 1. Tạo phương thức có sử dụng Function Interface mới trong Java 8
- 2. Viết mã nguồn gọi method reference

Code tham khảo:

```
package chuyende.functioninterface;
import java.util.Arrays;
import java.util.List;
import java.util.function.BinaryOperator;
import java.util.function.Consumer;
import java.util.function.DoubleConsumer;
import java.util.function.Function;
import java.util.function.IntConsumer;
import java.util.function.Predicate:
/**
* @author minhvufc
public class DemoFunctionalInterface {
  void evaluation(float number, Predicate<Float> pre) {
     // Sử dung Predicate kiểm tra điều kiên quy ước có phù hợp không
    // "điều kiện quy ước" có thể tùy biến ở biểu thức lambda
     if (pre.test(number)) {
       System.out.println("#" + number);
```



```
} else {
    System.out.println("Wrong number");
  }
}
static void printValue(String test) {
  System.out.println(test);
* @param args the command line arguments
public static void main(String[] args) {
  DemoFunctionalInterface main = new DemoFunctionalInterface();
  // Demo 1: Predicate
  Predicate<Float> p = (preNum) -> {
     return preNum > 2.7f; // "điều kiện quy ước" là số phải lớn hơn 2,7.
  };
  main.evaluation(3.14f, p);
  main.evaluation(0.69f, p);
  System.out.println("-----");
  // Demo 2: BinaryOperator
  BinaryOperator<Integer> boTong = (b1, b2) \rightarrow b1 + b2;
  BinaryOperator<Integer> boTru = (b1, b2) -> b1 - b2;
  System. out. println("Tông: " + boTong.apply(5, 3));
  System.out.println("Trù: " + boTru.apply(5, 3));
  System.out.println("-----");
  // Demo 3: IntConsumer
  IntConsumer intC = (value) \rightarrow {
     System.out.println("#" + value);
  };
  IntConsumer intC2 = (value) -> System.out.println("2#" + value);
  IntConsumer intC3 = (a) -> System.out.println("Square = " + a * a);
  intC.accept(5);
  intC2.accept(3);
  intC3.andThen(intC2).accept(6);
  // Method Reference và toán tử ::
  System.out.println("Method reference - double colon");
  DoubleConsumer douC = System.out::println; // Loai Instance method
  douC.accept(3.14);
```



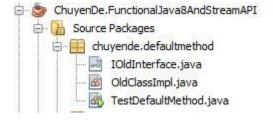
// Sử dụng toán tử :: (double colon) viết tắt code Consumer<String> con = DemoFunctionalInterface::printValue; // Loai Static method con.accept("Kiss more & more"); // Giải thích đoạn code bằng biểu thức lambda Consumer<String> con = (str) -> { main.printValue(str); // Viết lai đoan code trên tường minh bằng cách tao anonymous class Consumer<String> con = new Consumer<String>() { @Override public void accept(String t) { main.printValue(t); }: System.*out*.println("-----"); // Sử dụng trong List List<String> name = Arrays.asList("Nam", "Tùng", "Bách", "Thu", "Nga", "Hoàng"): name.forEach(con); // Cách 1: viết bằng lambda name.forEach($(t) \rightarrow \{$ System.out.println("- " + t); // Cách 2: Viết kiểu Method reference name.forEach(System.out::println); // Khởi tạo Function Interface FUNCTION bằng method reference // goi constructor (điều kiên là constructor có tham số) Function<String, Integer> f0 = (t) -> { return new Integer(t); // Lambda **}**: // method reference Function < String, Integer> f01 = Integer::new; // Khởi tao Function Interface FUNCTION bằng method reference Function<Integer, String> f = String::*valueOf*; // => Tường minh bằng biểu thức lambda Function<Integer, String> $f1 = (t) -> \{$ return String.valueOf(t); //To change body of generated lambdas, choose Tools | Templates. **}**;



```
#3.14
Wrong number
Tổng: 8
Trù: 2
#5
2# 3
Square = 36
Method reference - double colon
3.14
Kiss more & more
Tùng
Bách
Thu
Nga
Hoàng
Nam
Tùng
Bách
Thu
Nga
BUILD SUCCESSFUL (total time: 0 seconds)
```

Bài thực hành số 3:

Yêu cầu: viết interface có default method, tạo class thực thi interface này.



Code tham khảo:

IOldInterface.java

package chuyende.defaultmethod;

/**



```
* @author minhvufc
public interface IOldInterface {
  public void oldMethod();
  /**
   * @since 2.0
   */
  default void newMethod1() {
    System.out.println("This is new 1");
   * Phương thức mới được thêm ở version 2
   * @since 2.0
   */
  default void newMethod2() {
    System.out.println("This is new 2");
  }
OldClassImpl.java
package chuyende.defaultmethod;
/**
* @author minhvufc
public class OldClassImpl implements IOldInterface {
  @Override
  public void oldMethod() {
     System.out.println("This is old method");
  @Override
  public void newMethod1() {
    IOldInterface.super.newMethod1(); // Call to parent
    System.out.println("and...this is inside child");
  }
```



}

TestDefaultMethod.java

```
package chuyende.defaultmethod;
* @author minhvufc
public class TestDefaultMethod {
  /**
   * @param args the command line arguments
  public static void main(String[] args) {
    // Goi class OldClass
    OldClassImpl oci = new OldClassImpl();
    oci.oldMethod();
    oci.newMethod1(); // Override phương thức ở interface (nếu cần)
    oci.newMethod2(); // Có thể sử dụng trực tiếp phương thức mới dc thêm
  }
}
                Output - ChuyenDe.FunctionalJava8AndStreamAPI (run)
                     run:
                     This is old method
                      This is new 1
                      and...this is inside child
                     This is new 2
```

Bài thực hành số 4:

Yêu cầu: tạo lớp DemoStreamJava8, trong đó viết các phương thức để thí nghiệm các tính năng xử lý dữ liệu tập hợp giới thiệu trong Stream API.

BUILD SUCCESSFUL (total time: 0 seconds)

Code tham khảo:

```
package chuyende.streamapi;
import java.util.Arrays;
import java.util.IntSummaryStatistics;
import java.util.List;
import java.util.Random;
import java.util.function.Predicate;
import java.util.function.ToIntFunction;
```



import java.util.stream.Collectors;

```
* @author minhvufc
public class DemoStreamJava8 {
  List<String> listStr = Arrays.asList("Tao", "", "Le", "Buoi", "Mang cau", "",
"Nho");
  private void streamsFilter() {
     // Lấy về stream và lọc dữ liệu rỗng
     Predicate<String> pre = (str) -> {
       return !str.isEmpty();
     };
     // Lấy về stream và loc dữ liêu str > 3 ký tư
     Predicate<String> pre2 = (str) -> str.length() > 3;
     List<String> filter = listStr.stream().filter(pre).collect(Collectors.toList());
     System.out.println(filter);
  }
   * In 3 số ngẫu nhiên sử dụng ForEach
  private void streamsForeach() {
     Random random = new Random();
      random.ints().limit(2).forEach(System.out::println); // Method Reference
    // Full code
     IntConsumer ic = (value) -> {
        value = value * 2;
        System.out.println("#" + value);
      random.ints().limit(3).forEach(ic);
    // Short code 1
    random.ints().limit(3).forEach((val) -> System.out.println("@" + val));
    // Short code 2
     random.ints().limit(3).forEach((val) -> {
       System.out.println("(.)(.)");
       System.out.println("val = " + val);
     });
```



```
* Phương thức map() sử dụng để khớp phần tử với kết quả tương ứng Đoạn
   * sau in ra bình phương một số (duy nhất) dựa trên số đầu vào
  private void streamsMap() {
     List<Integer> numbers = Arrays.asList(3, 9, 3, 0);
      Function<Integer, Integer> f = new Function<Integer, Integer>() {
         @Override
        public Integer apply(Integer t) {
           return (t * t);
     };
     List<Integer> squareList = numbers.stream().map((t) -> t *
t).distinct().collect(Collectors.toList());
     System.out.println("List: " + squareList.toString());
   * Sắp xếp phần tử sử dụng hàm sort()
  private void streamsSort() {
     Random random = new Random();
     random.ints().limit(5).sorted().forEach(System.out::println);
  }
   * Tận dụng phần cứng đa lõi (core) xử lý trên nhiều luồng
  private void streamsParallelProcessing() {
     long count = listStr.parallelStream().filter(string -> string.isEmpty()).count();
     System.out.println("Số phần tử rỗng: " + count);
  }
   * Nhóm các phần tử phù hợp
  private void streamCollector() {
     List<String> list3Char = listStr.stream().filter(str -> str.length() >
3).collect(Collectors.toList());
     String str3Char = listStr.stream().filter(str -> str.length() >
3).collect(Collectors.joining(" - "));
     System.out.println("List 3 character: " + list3Char);
```



```
System.out.println("String of 3 character: " + str3Char);
  private void streamStatictics() {
     List<Integer> lstNumber = Arrays.asList(3, 5, 9, 2, 0, 4, 6);
     IntSummaryStatistics iss = lstNumber.stream().mapToInt(n ->
n).summaryStatistics();
     System.out.println("Max: " + iss.getMax());
     System.out.println("Min: " + iss.getMin());
     System.out.println("Average: " + iss.getAverage());
     System.out.println("Sum: " + iss.getSum());
     System.out.println("Count: " + iss.getCount());
  private void streamStaticticsPerson() {
     List<Person> lstPerson = Arrays.asList(new Person("Minh", 25), new
Person("Tuấn", 19), new Person("Vũ", 30));
     ToIntFunction<Person> tifPer = (Person per) -> per.age;
     IntSummaryStatistics iss =
lstPerson.parallelStream().mapToInt(tifPer).summaryStatistics();
     System.out.println(".:Person:.");
     System.out.println("Max: " + iss.getMax());
     System.out.println("Min: " + iss.getMin());
     System.out.println("Average: " + iss.getAverage());
     System.out.println("Sum: " + iss.getSum());
     System.out.println("Count: " + iss.getCount());
  class Person {
     String name;
     int age;
     public Person(String name, int age) {
       this.name = name;
       this.age = age;
     }
   }
   * @param args the command line arguments
```



```
public static void main(String[] args) {

   DemoStreamJava8 dmStream = new DemoStreamJava8();
   dmStream.streamsFilter();
   dmStream.streamsForeach();
   dmStream.streamsMap();
   dmStream.streamsSort();
   dmStream.streamsParallelProcessing();
   dmStream.streamCollector();
   dmStream.streamStatictics();
   dmStream.streamStaticticsPerson();
}
```

```
Output - ChuyenDe.FunctionalJava8AndStreamAPI (run)
    run:
     [Tao, Le, Buoi, Mang cau, Nho]
     (.)(.)
    val = -1034721739
     (.)(.)
    val = -1989426131
     (.)(.)
     val = -654700545
    List: [9, 81, 0]
     -1857116053
     -1429804809
     -282693932
     568318519
     2137365716
     Số phần tử rỗng: 2
     List 3 character: [Buoi, Mang cau]
     String of 3 character: Buoi - Mang cau
     Max: 9
    Min: 0
     Average: 4.142857142857143
     Sum: 29
     Count: 7
     .: Person:.
     Max: 30
     Min: 19
    Average: 24.6666666666668
     Sum: 74
     Count: 3
     BUILD SUCCESSFUL (total time: 0 seconds)
```